

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **96/2020/HSST**

Ngày: **19- 5- 2020**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Mai Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Tiền

Ông Nguyễn Văn Khanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Lưu Tuấn Long – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Long Biên

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Oanh** - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 97/2020/HSST ngày 16 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 97/2020/QĐST ngày 16 / 4 /2020 đối với các bị cáo:

PHẠM THỊ H (tức Mai), sinh năm: 1978; Nơi sinh: H Phòng; HKTT: phố Yên Phụ, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, Hà Nội; Chỗ ở: phường Việt Hưng, quận Long Biên, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 5/12; Con ông: Phạm Văn T, sinh năm 1927 (c); con bà: Phạm Thị T, sinh năm 1933; Gia đình có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ bảy; Chồng: Nguyễn Chí S, sinh năm 1965, có 01 con (sinh năm 2003); Tiền án, tiền sự: Theo lý lịch địa phương cung cấp và danh chỉ bản số lập ngày tại Công an quận Long Biên xác định bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/01/2020 đến ngày 16/01/2020, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

NGUYỄN CHÍ S, sinh năm: 1965; Nơi sinh: Hà Nội; HKTT: phố Yên Phụ, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, Hà Nội; Chỗ ở: phường Việt Hưng, quận Long Biên, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/10; Con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm 1935 (c); con bà: Trần Thị P, sinh năm 1940 (c); Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Phạm Thị H, sinh năm 1978, có 02 con (con lớn sinh năm 1990. Con nhỏ

sinh năm 2003); Tiền án, tiền sự: Theo lý lịch địa phương cung cấp và danh chỉ bản số 129 lập ngày 09/01/2020 tại Công an quận Long Biên xác định bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/01/2020 đến ngày 16/01/2020, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 17h45 ngày 07/01/2020, Công an phường Việt Hưng làm nhiệm vụ tại đường Vũ Đức Thận thuộc địa bàn phường Việt Hưng kiểm tra phát hiện Nguyễn Chí S đang có hành vi bán số lô, số đề cho Trương Mạnh H (Sinh năm: 1975, HKTT: phường Việt Hưng, Long Biên, Hà Nội) với số tiền tương đương trong cáp ghi lô đề là 2.100.000 đồng. Tại chỗ, Phạm Thị H (vợ của S) và S thừa nhận lợi dụng việc bán quán nước tại khu vực phường Việt Hưng, Long Biên vợ chồng S, H bán thêm số lô, số đề kiếm thêm tiền hàng ngày. Tổ công tác đã lập biên bản thu giữ toàn bộ tang vật và đưa những người có liên quan về trụ sở để làm rõ, xử lý.

Tang vật thu giữ:

- Thu giữ của Nguyễn Chí S 01 điện thoại di động nhãn hiệu VERTU màu vàng đen đã qua sử dụng có lắp sim số: 0949.486.907.

- Thu giữ của Phạm Thị H 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đỏ đen đã qua sử dụng có lắp sim số: 0978.331.252; số tiền 8.724.500 đồng.

- Thu giữ 01 tích kê ghi số lô số đề ngày 07/01/2020 của Trương Mạnh H.

Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong tang vật và đưa các đối tượng cùng tang vật về trụ sở để làm rõ.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên, Nguyễn Chí S và Phạm Thị H khai nhận: Hàng ngày, Nguyễn Chí S cùng vợ là Phạm Thị H (tức Mai) lợi dụng việc mở cửa hàng bán nước tại khu vực Việt Hưng, Long Biên, Hà Nội để bán số lô, số đề cho khách có nhu cầu đánh bạc dưới hình thức lô, đề. Khi có khách đến mua số lô, số đề, nếu H bận việc không bán thì Nguyễn Chí S sẽ bán cho khách rồi đưa lại tiền cho Phạm Thị H. Các số lô, số đề của khách mua thì Nguyễn Chí S và Phạm Thị H tự ôm, nếu khách trúng Phạm Thị H là người trả thưởng. Nguyễn Chí S và Phạm Thị H sẽ tiêu sài chung số tiền thu được từ việc bán số lô, số đề.

Khoảng 17h30' ngày 07/01/2020, Đinh Văn S (sinh năm 1995, HKTT: xã Hồng Minh, huyện Phú Xuyên, Hà Nội) có đến quán nước để mua lô đề của H và đưa H 01 điện thoại có chụp lại 01 tờ giấy có ghi số lô đề để mua của H các số đề: 11, 22, 33, 44, 77, 88, 99, 09, 90 x 100.000 đồng và các số lô: 14, 41 x 50 điểm với

tổng số tiền 3.100.000 đồng. Sau khi, ghi tích kê xong H ký tên là “Mai” đưa cho Đinh Văn S, thu tiền rồi dùng điện thoại chụp lại mà hình điện thoại của Đinh Văn S. Nhận tích kê xong Đinh Văn S đi về phòng trọ ở phường Việt Hưng.

Khoảng 17h50’ cùng ngày, Trương Mạnh H đến quán hỏi mua số lô, số đề. Lúc này H đang bận việc nên Nguyễn Chí S đã trực tiếp bán cho H số đề: 01, 10, 30, 33, 45, 75, 18, 72, 92, 99 x 50.000 đồng, 97 x 450.000 đồng, và các số lô: 88, 99 x 25 điểm với tổng số tiền là 2.100.000 đồng. Nguyễn Chí S ghi các số lô, số đề bán cho H ra một tờ giấy tích kê đưa cho H. Khi S nhận số tiền nói trên đưa cho H và đưa tờ tích kê H thì cơ quan Công an đến kiểm tra phát hiện lập biên bản và đưa những người liên quan về trụ sở để làm việc. Tổng số tiền Nguyễn Chí S và Phạm Thị H sử dụng đánh bạc ngày 07/01/2020 là 5.200.000 đồng.

Khoảng 20h00’ cùng ngày Đinh Văn S đến quán nước đối diện quán của vợ chồng S, H ngồi uống nước thì bị Cơ quan công an kiểm tra phát hiện tờ tích kê mua số lô, số đề của Phạm Thị H để ở trong túi quần. Cơ quan Công an đã thu giữ tờ tích kê trên và đưa S về trụ sở để làm việc.

Cách xác định thắng, thua dựa trên 02 số cuối của kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc cùng ngày bán, cụ thể như sau:

- Đối với số đề khách mua bao nhiêu tiền thì Nguyễn Chí S và Phạm Thị H thu tiền bấy nhiêu. Nếu số khách mua trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt của kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày thì Nguyễn Chí S và Phạm Thị H bị thua và pH trả cho trả khách gấp 80 lần số tiền khách đã bỏ ra để mua.

- Đối với lô thường, Nguyễn Chí S và Phạm Thị H bán cho khách 23.000 đồng/1 điểm. Nếu số khách mua trùng với 02 số cuối của bất kì giải nào của kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc cùng ngày bán thì Nguyễn Chí S và Phạm Thị H trả khách 80.000 đồng/ 1 điểm lô.

Tại bản kết luận giám định số 488/C09-P5 ngày 10 tháng 03 năm 2020 của Viện khoa học hình sự, kết luận:

1. Chữ viết, chữ số, trên mẫu cần giám định (Ký hiệu A1 là tích kê ghi số lô, đề ngày 07/01/2020 của Phạm Thị H) so với chữ viết của Phạm Thị H trên các mẫu so sánh (Ký hiệu M1, M2 là các bản giải trình số lô, số đề của Phạm Thị H ngày 07/01/2020) là do cùng một người viết và ký ra.

2. Chữ viết, chữ số, trên mẫu cần giám định (Ký hiệu A2 là tích kê ghi số lô, đề ngày 07/01/2020 của Nguyễn Chí S) so với chữ viết của Nguyễn Chí S trên các mẫu so sánh (Ký hiệu M3, M4 là các bản giải trình số lô, số đề của Nguyễn Chí S ngày 07/01/2020) do cùng một người viết và ký ra.

Theo kết quả kiểm tra các số liệu trong bảng ghi số lô, số đề và các tờ cấp ghi số lô, số đề mà Phạm Thị H và Nguyễn Chí S bán được trong 07/01/2020, cơ quan điều tra xác định được cụ thể như sau: Trong ngày 07/01/2020, Phạm Thị H và

Nguyễn Chí S bán số lô, số đề cho tất cả 02 khách với số tiền là 5.200.000 đồng; trong đó H bán số lô, số đề cho Đinh Văn S là 3.100.000 đồng và Nguyễn Chí S bán số lô, số đề cho Trương Mạnh H là 2.100.000 đồng. Như vậy, trong số tiền thu giữ của H 8.724.500 đồng bao gồm: 5.200.000 đồng là số tiền Nguyễn Chí S và Phạm Thị H bán số lô đề cho khách và 3.524.500 đồng cá nhân của Nguyễn Chí S và Phạm Thị H.

Đinh Văn S bị bắt sau giờ mở thưởng kết quả xổ số Miền Bắc ngày 07/01/2020 và không trúng số lô, đề nào, do vậy căn cứ vào Điểm a, Khoản 5.2, Điều 1 Nghị quyết 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy quy định tại Điều 248 và Điều 249 của Bộ luật hình sự 1999 thì số tiền Đinh Văn S pH chịu trách nhiệm là 3.100.000 đồng.

Phạm Thị H, Nguyễn Chí S và Trương Mạnh H bị bắt trước giờ mở thưởng kết quả xổ số Miền Bắc ngày 07/01/2020, do vậy căn cứ vào Điểm b, Khoản 5.2, Điều 1 Nghị quyết 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy quy định tại Điều 248 và Điều 249 của Bộ luật hình sự 1999 thì số tiền Nguyễn Chí S và Phạm Thị H sử dụng để đánh bạc và pH chịu trách nhiệm hình sự vào ngày 07/01/2020 là 5.200.000 đồng. Trương Mạnh H pH chịu trách nhiệm là 2.100.000 đồng.

Bản cáo trạng số 104/CT-VKS ngày 13/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố Phạm Thị H và Nguyễn Chí S về tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa: Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của Đinh Văn S và Trương Mạnh H cùng lời khai của nhân chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án và theo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Hành vi của các bị cáo Phạm Thị H và Nguyễn Chí S đã đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015. Đối với bị cáo H: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 321, Điều 47, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự xử phạt: Bị cáo Phạm Thị H mức án từ 10 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 20 đến 24 tháng.

Đối với bị cáo S: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 321, Điều 47, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự xử phạt : Bị cáo Nguyễn Chí S mức án từ 8 đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 đến 20 tháng.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu sung công vào ngân sách Nhà nước 5.200.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO đã qua sử dụng màu đỏ đen, đã qua sử dụng có lắp sim số : 0978.331.252 (thu giữ của Phạm Thị H). Đề nghị cho thi hành trả lại bị cáo S 01 điện thoại di động nhãn hiệu VERTU màu vàng đen đã qua sử dụng có lắp sim số: 0949.486.907 (thu giữ của Nguyễn Chí S), trả lại bị cáo H số tiền: 3.524.500 đồng do không liên quan đến tội phạm

Nói lời sau cùng, các bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình là sai, vi phạm pháp luật. Mong HĐXX cho các bị cáo được hưởng lượng khoan hồng để cải tạo ngoài xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai báo và xuất trình các tài liệu chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu, bản tự kiểm điểm cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dung bản Cáo trạng của Viện Kiểm Sát đã truy tố, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17h45, ngày 07/01/2020, tại khu vực đường Vũ Đức Thuận, phường Việt Hưng, quận Long Biên, Hà Nội, tổ công tác Công an phường Việt Hưng kiểm tra hành chính phát hiện Phạm Thị H và Nguyễn Chí S có hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề. Tổng số tiền Phạm Thị H và Nguyễn Chí S dùng đánh bạc là 5.200.000 đồng.

Hành vi của Phạm Thị H và Nguyễn Chí S đã đủ dấu hiệu cấu thành tội Đánh bạc. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm trật tự công cộng được Bộ luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội nên cần phải có hình phạt tương xứng đối với hành vi phạm tội của các bị cáo.

Trong vụ án này, bị cáo H giữ vai trò chính, trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo S giúp sức nên để mức hình phạt của bị cáo H cao hơn bị cáo S là phù hợp và có căn cứ.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; nhân thân chưa tiền án, tiền sự. Tại cơ quan tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải, các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, hai bị cáo là vợ chồng đang pH nuôi 02 con, gia đình bị cáo H có công với cách mạng, bản thân bị cáo đang mang thai là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

[5] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo cần pH xử phạt các bị cáo một mức tù trong khung hình phạt. Song khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy nên mở lượng khoan hồng cho các bị cáo, chỉ cần xử phạt các bị cáo một mức án tù trong khung hình phạt nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 để tạo điều kiện cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội cũng đủ điều kiện cải tạo giáo dục riêng các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị căn cứ mức hình phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với nhận định của HĐXX.

[7] Về hình phạt bổ sung: Không

[8] Về xử lý vật chứng:

- Số tiền 5.200.000 đồng thu giữ của các bị cáo là tiền do phạm tội mà có thu từ việc ghi số lô, số đề và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đỏ đen đã qua sử dụng có lắp sim số: 0978.331.252 (thu giữ của Phạm Thị H) sử dụng là công cụ dùng vào việc phạm tội của bị cáo nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Cho thi hành trả lại bị cáo S 01 điện thoại di động nhãn hiệu VERTU màu vàng đen đã qua sử dụng có lắp sim số: 0949.486.907 nhưng cho tạm giữ để đảm bảo thi hành án, trả lại bị cáo H số tiền: 3.524.500 đồng do không liên quan đến tội phạm nhưng cho tạm giữ 200.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử lý về vật chứng phù hợp một phần với nhận định của HĐXX.

[9] Về các vấn đề khác:

Đối với đối tượng Đinh Văn S và Trương Mạnh H: đối Đinh Văn S và Trương Mạnh H đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức mua số lô đề của Phạm Thị H và Nguyễn Chí S vào ngày 07/01/2020. Tuy nhiên số tiền Đinh Văn S sử dụng để đánh bạc là 3.100.000 đồng và Trương Mạnh H sử dụng để đánh bạc là 2.100.000 đồng chưa đủ mức để truy cứu trách nhiệm hình sự. Vì vậy, Công an quận Long Biên đã

ra quyết định xử phạt hành chính đối với Đinh Văn S và Trương Mạnh H về hành vi “Mua các số lô, số đề” quy định tại Khoản 1 Điều 26 nghị định 167/2013 ngày 12/11/2013 của Chính phủ với mức phạt tiền đối với Đinh Văn S và Trương Mạnh H là 350.000 đồng.

Đối với các đối tượng khác đã mua số lô, số đề của Nguyễn Thị Thu Hương trong ngày 22/01/2019, do bị cáo khai không biết nhân thân lai lịch của ai và hành vi bán số lô, số đề của bị cáo từ giữa tháng 01/2019 đến trước ngày 22/01/2019, thì ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu nào khác chứng minh do vậy Cơ quan điều tra xác định không đủ căn cứ để xử lý là có căn cứ.

[10] Về án phí: Các bị cáo pH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 1 điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, điều 58, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: **Bị cáo Phạm Thị H 10 (Mười)** tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách là **20 (Hai mươi)** tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1 điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, điều 58, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: **Bị cáo Nguyễn Chí S 08 (tám) tháng** tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách là **16 (Mười sáu) tháng** tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Phạm Thị H và Nguyễn Chí S cho Ủy ban nhân dân phường Việt Hưng, quận Long Biên, Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu các bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án Hình sự từ 2 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo pH chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc các bị cáo pH chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về hình phạt bổ sung: Không

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 5.200.000 đồng (Năm triệu hai trăm ngàn đồng) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đỏ đen đã qua sử dụng có lắp sim số: 0978.331.252.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Chí S 01 điện thoại di động nhãn hiệu VERTU màu vàng đen đã qua sử dụng có lắp sim số: 0949.486.907 nhưng cho tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại bị cáo Phạm Thị H số tiền: 3.524.500 đồng (Ba triệu năm trăm hai mươi tư nghìn năm trăm đồng) nhưng cho tạm giữ 200.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 15/4/2020 và Giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 15/4/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên)

3. Về án phí : Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Thị H, bị cáo Nguyễn Chí S, mỗi bị cáo pH nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

Án xử công khai sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- TAND Tp. Hà Nội;
- VKSND Tp Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên;
- Cơ quan thi hành án HS quận Long Biên
- Cơ quan thi hành án DS quận Long Biên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VP/TA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐẶNG MAI HOA